

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN THUẬN NAM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 09/01/2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Khánh Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc H

Bà Bùi Thị Thanh Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Xuân Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa: Bà Tài Thị Cao Sâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 180/2023/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 11 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Xuân H, sinh năm: 1989, địa chỉ: Thôn Quán T 2, xã Phước Minh, Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm: 1996, địa chỉ: Thôn Quán T 2, xã Phước Minh, Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 09/11/2023, lời khai trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Phạm Xuân H trình bày: Anh với chị Phạm Thị Thu H tự nguyện tìm hiểu,

yêu tH và tiến đến chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nH dân xã Phước Minh, Hện Thuận Nam theo giấy chứng nhận kết hôn số 04/2015 ngày 25/3/2015. Sau khi tổ chức lễ cưới thì anh và chị H sống chung nH với cha mẹ anh tại thôn Quán T 2, xã Phước Minh. Quá trình chung sống hạnh phúc, đến đầu tháng 9/2023, chị H tự ý bé con nhỏ bỏ nH đi lên nH cha mẹ đẻ của chị H trên Lâm Đồng, không liên lạc về cho anh và các con, anh đã nhiều lần liên lạc với chị H nhưng không được và anh có nhờ người lên Lâm Đồng tìm chị H thì thấy chị H đang bán trái cây ngoài chợ, sau đó anh có gọi điện gặp chị H thì chị H nói cứ làm đơn ly hôn đi chị H sẽ ký. Từ đó đến nay anh và chị H sống cách ly nhau, không ai quan tâm tới ai, chị H cũng bỏ hai đứa con cho anh nuôi dưỡng, không quan tâm chăm sóc, cũng như hỏi thăm các con. Nay anh xét thấy không còn tình cảm với chị H, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nH không đạt được nên anh yêu cầu được ly hôn chị H.

Về con chung: Anh với chị Phạm Thị Thu H có 03 con chung tên Phạm Trọng H, sinh ngày 26/9/2015, Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/5/2019 và Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 16/4/2021. Hiện cháu H và cháu H đang sống cùng với anh, còn cháu H đang sống cùng với chị H. Anh yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 cháu H và H, còn cháu H anh đồng ý giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh với chị Phạm Thị Thu H tự thỏa thuận về không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/12/2023 (BL 23), bị đơn chị Phạm Thị Thu H trình bày: Chị với anh Phạm Xuân H, tự nguyện tìm hiểu, yêu tH nhau rồi tiến đến chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phước Minh, theo giấy chứng nhận kết hôn số 04/2015 ngày 25/3/2015. Sau khi tổ chức lễ cưới thì chị và anh H chung sống cùng với cha mẹ anh H ở cùng thôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 8/2023 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Do kinh tế khó khăn, chị muốn lên Lâm Đồng làm để kiếm thêm thu nhập, vì cha mẹ đẻ của chị đang sinh sống và làm ăn trên đó nhưng anh H không cho đi. Lúc đó anh H có nói rằng nếu mày muốn đi lên đó làm thì phải viết đơn ly hôn cho anh H ký, nhưng chị không

viết. Sau khi chị lên trên đó làm thì anh H thường xuyên gọi điện thoại chửi bới, xúc phạm chị và cha mẹ chị. Đến khi Toà án Thuận Nam gửi giấy triệu tập thì chị biết anh H có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn. Chị với anh H đã không còn sống chung với nhau từ tháng 8/2023 cho đến nay. Chị xét thấy vẫn còn tình cảm với anh H, mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, tuy nhiên qua các cuộc điện thoại, anh H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn nên cho dù chị cố gắng níu kéo cũng không hạnh phúc vì vậy chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh H.

Về con chung: Chị với anh Phạm Xuân H có 03 con chung tên Phạm Trọng H, sinh ngày 26/9/2015, Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/5/2019 và Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 16/4/2021. Hiện cháu H và cháu H đang sống cùng với anh H, còn cháu H đang sống cùng với chị. Chị đồng ý giao 02 cháu H và H cho anh H trực tiếp nuôi, còn chị sẽ nuôi cháu H. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị với anh phạm Xuân H tự thỏa thuận về không yêu cầu Toà án giải quyết.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của của anh Phạm Xuân H được ly hôn chị Phạm Thị thu H. Chấp nhận yêu cầu của anh H, giao 02 con tên Phạm Trọng H, sinh ngày 26/9/2015 và Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/5/2019 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 16/4/2021 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Phạm Xuân H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Phạm Xuân H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Phạm Thị Thu H; chị Phạm Thị Thu H có nơi cư trú tại thôn Quán T 2, xã Phước Minh, Hện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nH dân Hện Thuận Nam.

[2]. Về việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Cả nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa và có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về hôn nH: Anh Phạm Xuân H và chị Phạm Thị Thu H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nH dân xã Phước Minh, Hện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04/2015, ngày 25/3/2015. Vì vậy, quan hệ hôn nH giữa anh Phạm Xuân H và chị Phạm Thị Thu H là hôn nH hợp pháp, được pháp luật thừa nhận.

[3.2]. Về tình trạng hôn nH: Anh H và chị H đều thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn nên sống cách ly từ tháng 9/2023 cho đến nay không ai quan tâm tới ai, vợ chồng không còn tình cảm để Hn gần. Quá trình Tòa án lấy lời khai, chị H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh H, vì xét thấy khôn thể Hn gần được, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H, anh H được ly hôn chị H.

[3.3]. Về con chung: Anh H và chị H xác nhận có 03 con chung tên Phạm Trọng H, sinh ngày 26/9/2015, Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/5/2019 và Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 16/4/2021. Hiện anh H đang nuôi dưỡng cháu H và cháu H, còn chị H

đang nuôi dưỡng cháu H. Anh H yêu cầu tiếp tục được nuôi cháu H và cháu H, còn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu H. Xét thấy, yêu cầu của anh H và chị H về việc nuôi con là phù hợp với nguyện vọng của con và phù hợp theo quy định tại Điều 81 luật Hôn nH và gia đình nên chấp nhận.

[3.4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Xuân H và chị Phạm Thị Thu H tự nguyện không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Xuân H và chị Phạm Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nH dân Hện Thuận Nam về việc giải quyết vụ án là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc anh Phạm Xuân H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 5 Điều 177, Điều 271, Điều 273, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều: 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nH và Gia đình; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Xuân H.

1. Về quan hệ hôn nH: Anh Phạm Xuân H được ly hôn chị Phạm Thị Thu H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Phạm Trọng H, sinh ngày 26/9/2015 và Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/5/2019 cho anh Phạm Xuân H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng (cháu H và H đang sống cùng với anh H). Giao 01 con chung tên Phạm Ngọc Bảo H, sinh ngày 16/4/2021 cho chị Phạm Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng (cháu H đang sống cùng với chị H).

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các tHnh viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con.

3. Về án phí: Anh Phạm Xuân H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002215 ngày 24/11/2023 của Chi Cục Thi Hình án dân sự Hện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Hện Thuận Nam;
- Chi cục THADS Hện Thuận Nam;
- UBND xã Phước Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Dương Khánh Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn H Thiên Anh Khoa

Dương Khánh Hưng

